LỜI CẢM ƠN

Qua 5 năm học tại trường Đại Học DL Hải Phòng, là sinh viên khoa Xây dựng ngành Kiến Trúc khoá 2009-2014, nhờ sự dậy bảo nhiệt tình của các thầy cô giáo, sự quan tâm giúp đỡ của gia đình và bạn bè, em đã tích luỹ được nhiều vốn kiến thức cần thiết để làm hành trang cho sự nghiệp kiến trúc của mình sau khi ra trường. Kết quả học tập đó đúc kết qua đồ án Tốt Nghiệp mà em sẽ trình bày dưới đây.

Em xin chân thành cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ quý báu của các thầy cô.giáo, gia đình các bạn cùng lớp.

Đặc biệt em xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới các thầy giáo hướng dẫn: *Ths.KTS :Chu Anh Tú và thầy Nguyễn Trí Tuệ.*

Người đã dồn hết nhiệt huyết của mình tận tình đóng góp những ý kiến quý báu cho đồ án của em được hoàn thành như mong muốn.

Trong quá trình thực hiện đồ án do hạn hẹp về thời gian và còn ít kinh nghiệm, do đó đồ án chắc chắn sẽ không tránh khỏi những khiếm khuyết. Em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp để đồ án này được tốt hơn.

Em xin chân thành cảm ơn.

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU

I. TÓM LƯỢC VÀI NÉT VỀ TÍNH ĐA DẠNG SINH HỌC, THIÊN NHIÊN, LỊCH SỬ CỦA QUẦN ĐẢO CÁT BÀ.

Cát Bà là một khu du lịch nổi tiếng của Hải Phòng – một hòn đảo lớn nằm ở phía tây nam vịnh Hạ Long và Bái Tử Long, cách trung tâm thành phố khoảng 60km. Thiên nhiên đã ưu đãi cho quần đảo này nhiều cảnh quan đẹp, tài nguyên rừng và biển phong phú, một quần thể đảo và hang động làm mê hồn du khách. Vườn quốc gia Cát Bà hiện còn giữ diện tích lớn rừng nguyên sinh nhiệt đới với hệ thực động vật phong phú gồm
745 loài thực vật, hơn 32 loài thú, 69 loài chim, 20 loài bò sát và lưỡng cư… Nhiều loài động vật quý hiếm như sóc bụng đỏ, rùa da…và đặc biệt là loài voọc đầu trắng được ghi vào danh mục được bảo vệ nghiêm ngặt đã trở thành biểu tượng của Vườn Quốc gia Cát Bà. Cát Bà có hệ thống hang động, vùng vịnh như các động Trung Trang, Thiên Long, Hùng Sơn... có tới 139 bãi biển các loại nằm xen kẽ giữa những dãy núi đá vôi trùng điệp với cấu trúc địa hình Kast ngập nước. Ngoài ra hệ sinh thái san hô ở Cát Bà là tài nguyên đặc hữu trong quần thể Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long. Cát Bà hấp dẫn khách du lịch trong và ngoài nước bởi vẻ đẹp thiên nhiên hoang dã, môi trường sinh thái biển trong lành và tài nguyên du lịch đa dạng. Năm 2004, Cát Bà được UNESCO công nhận là Khu dự trữ sinh quyển thế giới, được quảng bá rộng rãi ở trong nước và trên thế giới, có sức hút lớn cho đầu tư, các tổ chức quốc tế tài trợ trong phạm vi của chương trình UNESCO về con người và sinh quyển.
Đảo và biển Cát Bà có lịch sử con người lâu đời với nền văn hoá nông nghiệp, đánh bắt nuôi trồng thuỷ sản. Dựa trên những di tích khảo cổ, có thể thấy con người đã sống ở khu vực này ít nhất 6.000 năm trước. Cát Bà có 42 khu vực khảo cổ với các di tích tiền sử, trong số đó: 4 điểm còn chứa đựng những dấu vết của kỷ nguyên Pleitoxen, 7 điểm thuộc thời tiền sử, 2 điểm liên quan đến thời kỳ lịch sử, 8 động và
những vòm đá cho thấy những dấu vết khảo cổ văn hoá. Các di tích khảo cổ của Cát Bà nằm trên các dải cát gần biển và cách thị trấn Cát Bà 1,5 km về phía đông nam.
Bên cạnh xương của các động vật biển, tập hợp những đò vật khácủa thời kỳ văn hoá này cũng được tìm thấy từ biển. Điều này chứng tỏ con người trong khu vực này sống gần gũi với môi trường biển và Cát Bà bị tách ra khỏi lục địa vào một số giai đoạn. trong số 4 động còn chứa một số động vật như hươu, nai, tê giác, nhím và đười ươi. Di tích của các mồ mả ở các động trên đảo Cát Bà được tìmthấy ở động Khay Quy, động Ang Giua trong đó đã tìm thấy xương của người Melanedi. Những vật dụng và các di tích văn hoá trên đảo Cát Bà bao gồm di tích của các miếu "các bà","các ông" có liên quan chặt chẽ với truyền thuyết " bảy ngày ba ông" kể về cuộc chiến đấu chống lại quân xâm lược vào thời kỳ đầu dựng nước. Ngoài ra còn có thành cổ nhà Mạc ở xã Xuân Đàm. Các lễ hội cũng còn lưu giữ bao gồm lễ hội đua thuyền rồng, đua thuyền nan, lễ tế thần biển và lễ hội đánh cá cũng trở thành những nét hấp dẫn du khách.
1. Các điều kiện phát triển du lịch sinh thái ở Cát Bà
1.1. Vị trí, địa lý

Cát Bà, còn gọi là đảo Ngọc, là hòn đảo lớn nhất trên tổng số 1.969 đảo trên vịnh Hạ Long.Cát Bà là một hòn đảo đẹp và thơ mộng, nằm ở độ cao trung bình 70m so với mực nước biển (dao động trong khoảng 0-331 m). Trên đảo này có thịtrấn Cát Bà ở phía đông nam (trông ra vịnh Lan Hạ) và 6 xã: Gia Luận, Hiền Hào, Phù Long, Trân Châu, Việt Hải, Xuân Đám. Cư dân chủ yếu là người Kinh.

1.2. Lịch sử

Tương truyền xưa kia tên đảo là Các Bà, là hậu phương cho Các Ông theo Thánh Gióng đánh giặc Ân. Ở thị trấn Cát Bà hiện nay có đền Các Bà. Các bản đồ hành chính thời Pháp thuộc (như bản đồ năm 1938) còn ghi là Các Bà. Như vậy có lẽ tên gọi Các Bà đã bị đọc trệch thành Cát Bà.Trước đây đảo Cát Bà thuộc huyện Cát Bà, năm 1977 mới sáp nhập với huyện Cát Hải thành huyện Cát Hải mới. Trước đây đảo thuộc tỉnh Quảng Yên, sau thuộc khu Hồng Quảng, đến năm 1956 mới chuyển về thành phố Hải Phòng. Thị trấn Cát Bà hiện nay là huyện lị huyện Cát Hải. Trước năm 1945, thị trấn Cát Bà là phố Cát Bà, rồi đại lý Cát Bà thuộc huyện Cát Hải, tỉnh Quảng Yên. Sau năm 1945, trở thành thị xã Cát Bà. Đến năm 1957 thị xã Cát Bà đổi thành thị trấn và huyện Cát Bà mới thành lập.

1.3. Tài nguyên thiên nhiên và môi trường sinh thái

Trên đảo chính Cát Bà có rừng nguyên sinh trên núi đá vôi là một nơi đang được đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái. Phía Đông Nam của đảo có vịnh Lan Hạ, phía Tây Nam có vịnh Cát Gia có một số bãi cát nhỏ nhưng sạch, sóng không lớn thuận tiện cho phát triển du lịch tắm biển, nghỉ dưỡng. Trên biển xuất hiện nhiều núi đá vôi đẹp tương tự vịnh Hạ Long và Bái Tử Long. Ở một số đảo nhỏ, cũng có nhiều bãi tắm đẹp.

Con đường độc đạo chạy ven biển và xuyên qua đảo Cát Bà

• Đường xuyên đảo Cát Bà: dài 27 km, có nhiều đèo dốc quanh co, xuống khoăn, qua áng, men theo mép biển, xuyên qua vườn quốc gia, phong cảnh kỳ thú, non nước hữu tình.

• Vườn quốc gia Cát Bà: có diện tích 15.200 ha, trong đó có 9.000 ha rừng, 5.400 ha biển tạo nên một môi trường sinh thái lý tưởng.

• Động Trung Trang: Nằm cách thị trấn 15 km cạnh đường xuyên đảo, có nhiều nhũ đá thiên nhiên. Động này có thể chứa hàng trăm người.

• Động Hùng Sơn: Cách thị trấn 13 km, trên đường xuyên đảo. Động còn có tên Động Quân Y vì trong Chiến tranh Việt Nam người ta đã xây cả một bệnh viện hàng trăm giường nằm ở trong lòng núi.

• Động Phù Long (Cái Viềng) mới tìm ra, được cho là đẹp hơn động Trung Trang.

Bãi tắm Cát Cò

• Các bãi tắm: Cát Cò 1, Cát Cò 2, Cát Dứa, Cát Ông, Cát Trai Gái, Đường Danh v.v... là những bãi tắm nhỏ, đẹp, kín đáo, có nhiều mưa, che nắng, cát trắng mịn, nước biển có độ mặn cao, trong suốt tới đáy. Người ta dự định xây dựng ở đây những "thuỷ cung" để con người có thể trực tiếp quan sát các đàn cá heo, tôm hùm, rùa biển, mực ống, cá mập bơi lượn quanh những cụm san hô đỏ.

Một bãi tắm đẹp trên Đảo Khỉ thuộc quần đảo Cát Bà

Cát Bà với vẻ đẹp nguyên sơ và hùng vĩ, nó được mệnh danh là Hòn Ngọc của Vịnh Ngoài ra Cát Bà còn có nhiều động, thực vật quý hiếm: Gần 60 loài đã được coi

là các loài đặc hữu và quý hiếm đã được đưa vào Sách đỏ Việt Nam như các loài động vật: ác là, quạ khoang, voọc đầu vàng, voọc quần đùi trắng và các loài thực vật như chò đãi, kim giao (Podocarpus fleurii), lá khôi (Ardisia spp.), lát hoa (Chukrasia tubularis),dẻ hương, thổ phục linh, trúc đũa, sến mật. Ngoài ra còn 8 loài rong, 7 loài động vật đáy cũng cần được bảo vệ.

1.4. Tài nguyên nhân văn

Quần đảo Cát Bà có tiềm năng phát triển du lịch cả về tự nhiên lẫn nhân văn.

Cát Bà còn lưu giữ các di tích cổ sinh, di chỉ khảo cổ học, di tích lịch sử - văn hóa như thành nhà Mạc, khu thương cảng (bến Gốm), di chỉ Cái Bèo và đặc biệt là hoá thạch trầm tích trong hang động Đá Trắng. Theo giám định của Viện Khảo cổ học, hóa thạch được tìm thấy có niên đại Pleistocen muộn (từ 01 triệu đến 11.000 năm trước). Môi trường thiên nhiên của Cát Bà-Cát Hải đã là cái nôi của người từ cổ xưa.

Các nhà khảo cổ đã tiến hành khai quật 17 địa điểm trên đảo Cát Bà. Kết quả cho thấy có tới 15 điểm có dấu tích của người cổ xưa như hang Eo bùa thuộc xã Hiền Hào, Tùng Bà thuộc Vườn Quốc Gia, Bờ Đá, Khoăn Mui thuộc xã Trân Châu, Áng Giữa thuộc xã Việt Hải. Đặc biệt là di chỉ Cái Bèo được một nhà khảo cổ người Pháp phát hiện năm 1938, qua nhiều lần khai quật và kết quả phân tích Điôxit cácbon cho biết người Việt cổ có mặt ở đây cách ngày nay trên 6.000 năm. Trong tầng đất trên của di chỉ Cái Bèo còn có một tầng di chỉ chứa những di vật tiêu biểu thuộc nền văn hoá Hạ Long. Trong lớp đất này có ít xương động vật. Những hiện vật ở đây mang đủ loại hình của nền văn hoá Hạ Long đồng thời còn có những đặc điểm riêng biệt cho thấy con người của nền Hạ Long đến đây sinh sống vào giai đoạn muộn, giai đoạn phát triển cao của nền văn hoá này. Giữa hai tầng trên và dưới của di chỉ Cái Bèo là một lớp san mỏng không chứa các di vật hoặc xương các động vật. Điều này chứng tỏ trước đây đã có một thời nước biển dâng lên tràn ngập lớp dưới để lại dấu tích của biển ngăn cách giữa hai nền văn hoá sớm và muộn. Di chỉ Cái Bèo có giá trị lịch sử lớn khẳng định người Việt cổ đã cư trú tại vùng đất này từ rất xa xưa.

Các làng xã trên đảo Cát Bà nằm giáp biển nên cuộc sống của người dân nơi đây cũng gắn liền với biển :chèo thuyền, đua thuyền là sinh hoạt văn hoá, hội đua thuyền chính là ngày hội xuống nước của các làng chài Cát Hải. Chính ở nơi đầu sóng ngọn gió, với sức sống, tinh thần lao động sáng tạo, người dân ở đây đã để lại những giá trị văn hoá độc đáo. Trên thị trấn Cát Bà ngày nay còn lại dấu tích nơi đền thờ các bà trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm phương Bắc. Hòn cấm thạch của làng Gia Luận đã từng là nơi tập kết dấu cọc gỗ lấy từ Vân đồn để góp phần làm lên chiến thắng quân Nam Hán trong trận Bạch Đằng Giang của Ngô quyền năm 938.

Ngôi miếu cổ Văn Chấn - xã Văn Phong có kiến trúc tinh xảo vào Hậu Lê (Thế kỷ XV) "Tân tạo thạch bia" chùa Gia Lộc với khối đá bốn mặt trạm khắc hoa văn sinh động hiếm thấy được tạo dựng từ thời "Cảnh Thịnh tứ niên" năm 1797. Đình Đôn Lương nghệ thuật kiến trúc điêu khắc tuyệt diệu thể hiện tài nghệ một thời. Tại xã Xuân Đám còn lại một phần kiến trúc bức tượng thành xếp đá được xây dựng từ thời nhà Mạc thế kỷ XVI. Chùa Hoà Hy (Hoà Quang) còn tương đối nguyên vẹn, có nhiều pho tượng độc đáo, những nét hoa văn trạm trên bia đá hiếm thấy trên các bia chùa của miền Bắc. Văn bia đình làng Hoàng Châu còn lưu danh các sinh đồ Quốc Tử Giám: Nguyễn khắc Minh, Bùi Quang Trịnh, Vũ Tiến Tước là người làng Hoàng Châu đã học hành đỗ đạt tại cơ quan học viện cao nhất nước ta thời kỳ tiền Lê Hoàng Triều. Người dân trên đảo có quyền tự hoà về con đường học hành, đỗ đạt của cha ông một thời.Có thể nói văn hoá của

huyện đảo Cát Hải phong phú đa dạng bởi lẽ người dân định cư trên đảo có nguồn gốc từ nhiều nơi họp thành là cộng đồng những người sống bằng nghề biển vùng Duyên Hải. Đến với Cát Bà, chúng ta còn được hòa mình vào lễ hội làng cá được tổ chức vào cuối tháng 3, đầu tháng 4 hàng năm để ghi nhớ ngày Bác Hồ về thăm làng cá Cát Bà.

1.5. Khu dự trữ sinh quyển

Quần đảo Cát Bà có rừng mưa nhiệt đới trên đảo đá vôi, rừng ngập mặn, các rặng san hô, thảm rong - cỏ biển, hệ thống hang động, tùng áng, là nơi hội tụ đầy đủ các giá trị bảo tồn đa dạng sinh học, bảo đảm các yêu cầu của khu dự trữ sinh quyển thế giới theo quy định của UNESCO.

Cát Bà đã được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thế giới ngày 02 tháng 12 năm 2004. Ngày 1 tháng 4 năm 2005 tại đây đã diễn ra lễ đón nhận bằng quyết định của UNESCO và kỷ niệm sự kiện này. Việt Nam hiện có 06 khu dự trữ sinh quyển thế giới được UNESCO công nhận là: Cần Giờ, Cát Tiên, châu thổ sông Hồng, miền Tây Nghệ An, Kiên Giang và quần đảo Cát Bà.Tổng diện tích khu dự trữ sinh quyển Cát Bà rộng hơn 26.000 ha, với 2 vùng lõi (bảo tồn nghiêm ngặt và không có tác động của con người), 2 vùng đệm (cho phép phát triển kinh tế hạn chế song kết hợp với bảo tồn) và 2 vùng chuyển tiếp (phát triển kinh tế).

II. QUY MÔ GIỚI HẠN XÂY DỰNG.

QUY MÔ GIỚI HẠN XÂY DỰNG

Nghiên cứu phạm vi xây dựng là khu đất thuộc thị trấn Cát Hải -Cát Bà

Quy mô diện tích khoảng: 5,4 ha.

III. QUAN ĐIỂM CHUNG VÀ MỤC TIÊU NHIỆM VỤ.

1. Quan điểm chung

Hiện nay vấn đề ô nhiễm môi trường sống không chỉ là chủ đề mang tính bàn luận mà đã là thực tại nhức nhối, bất kỳ ai cũng có thể cảm nhận được sự biến đổi khí hậu và nó ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của mỗi người. Các hoạt động kinh tế và nạn chặt phá rừng, săn bắt động vật bừa bãi đã tác động rất tiêu cực đên môi sinh. Thiên tai với tần suất ngày một nhiều và sức phá hủy ngày một nặng nề hơn, Việt Nam sẽ là một trong năm nước chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu.

- Trong bối cảnh đó, quần đảo Cát Bà được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thế giới do hội tụ đầy đủ rừng mưa nhiệt đới trên đảo đá vôi, rừng ngập mặn, các rạn san hô, thảm rong và đặc biệt là hệ thống hang động với hệ động thực vật phong phú và sự đa dạng về sinh thái.

- Việc đầu tư xây dựng bảo tàng thiên nhiên Cát Bà xuất phát từ hai yếu tố:

Thứ nhất: bảo tàng thiên nhiên Cát Bà sẽ là địa điểm tham quan giải trí lý thú cho khách du lịch sau thời gian lao động mệt nhọc.

Khi đến với Cát Bà thì du khách nào cũng muốn hòa mình vào thiên nhiên với những hoạt động như tắm biển, tham quan cảng cá tìm hiểu đời sống lao động của cư dân địa phương, thưởng thức đặc sản địa phương hoặc đi sâu vào những khu rừng nhiệt đới khám phá thiên nhiên và đa dạng sinh thái. Tuy nhiên, để đi sâu vào những khu đặc hữu khám phá thiên nhiên du khách phải chuẩn bị những tư trang cả về vật chất và kiến thức, với nhịp sống gấp gáp không phải ai cũng có nhiều thời gian để thực hiện được những chuyến tham quan như vậy. Bảo tàng thiên nhiên Cát Bà lưu giữ và trưng bày những mẫu sinh vật và sinh vật là đặc trưng ở nơi đây sẽ góp phần quảng bá vẻ đẹp thiên nhiên và tính đa dạng sinh thái của khu sinh quyển Cát Bà tới du khách và là hành trang để những người ham mê khám phá thiên nhiên thực hiện những chuyến khám phá của mình.

Thứ hai: bảo tàng thiên nhiên Cát Bà góp phần tuyên truyền nâng cao nhận thức ý thức sống tôn trọng thiên nhiên và bảo vệ môi trường cho du khách.

Với những buổi thuyết trình chiếu phim chuyên đề thiên nhiên bảo tàng sẽ nâng cao nhận thức của mọi người trong vấn đề bảo vệ môi trường sống.

Như vậy cuối cùng mục tiêu của bảo tàng này là phát triển kinh tế du lịch một cách bền vững. Lợi ích kinh tế nên gắn liền với bảo vệ thiên nhiên, môi trường như vậy sẽ có được sự đồng thuận của nhân dân địa phương.

Việc xây dựng một bảo tàng về thiên nhiên trong tổng quan cảnh quan thiên nhiên, lịch sử ở nơi đây là cần thiết và thiết thực cả về văn hóa kinh tế và mồi trường.

2. NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TRÌNH

- Lưu giữ trưng bày những mẫu sinh vật độc đáo, đặc hữu của Cát Bà. quảng bá vẻ đẹp thiên nhiên và sinh thái nơi đây.

- Tổ chức các hội nghị hội thảo về vấn đề thiên nhiên và môi trường.

Nhiệm vụ của bảo tàng thiên nhiên Cát Bà là :
-Sưu tầm, bảo quản, trưng bày những tiêu bản quý hiếm và đặc trưng của hệ sinh thái quần đảo Cát Bà, động thực vật đang có nguy cơ bị tuyệt vong. Nghiên cứu bảo vệ bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học Cát Bà.
-Là nơi diễn ra các hoạt động hội thảo về vấn đề thiên nhiên và bảo vệ môi trường.
Mục đích của bảo tàng thiên nhiên Cát Bà :
Nhân văn : Tuyên truyền giáo dục ý thức con người về vấn đề môi trường. Muốn tồn tại và phát triển được lâu dài và bền vững con người phải tôn trọng và bảo vệ thiên nhiên.
Kinh tế : Thúc đẩy kinh tế du lịch dịch vụ : tham quan, du lịch sinh thái và du lịch hội thảo…

Thiên nhiên trong tên đề tài là từ dùng để chỉ những đối tượng như :

Động vật trên cạn: côn trùng, chim, thú.

Sinh vật biển: các loài cá, ốc.

Sinh vật vùng giáp gianh: sinh vật vùng nước nợ, suối và hồ nước ngọt.

Hệ thực vật.

Hệ san hô và rong biển.

Địa chất.

→ Đảm bảo tính đa dạng của hiện vật trưng bày.
Đối tượng trưng bày là những gì mang tính đặc trưng,đặc hữu và quý hiếm đang có nguy cơ biến mất của Cát Bà.
→ Đảm bảo tính thực tế của đồ án: đề tài không dàn trải hoặc quy mô quá lớn.

3. KHU ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

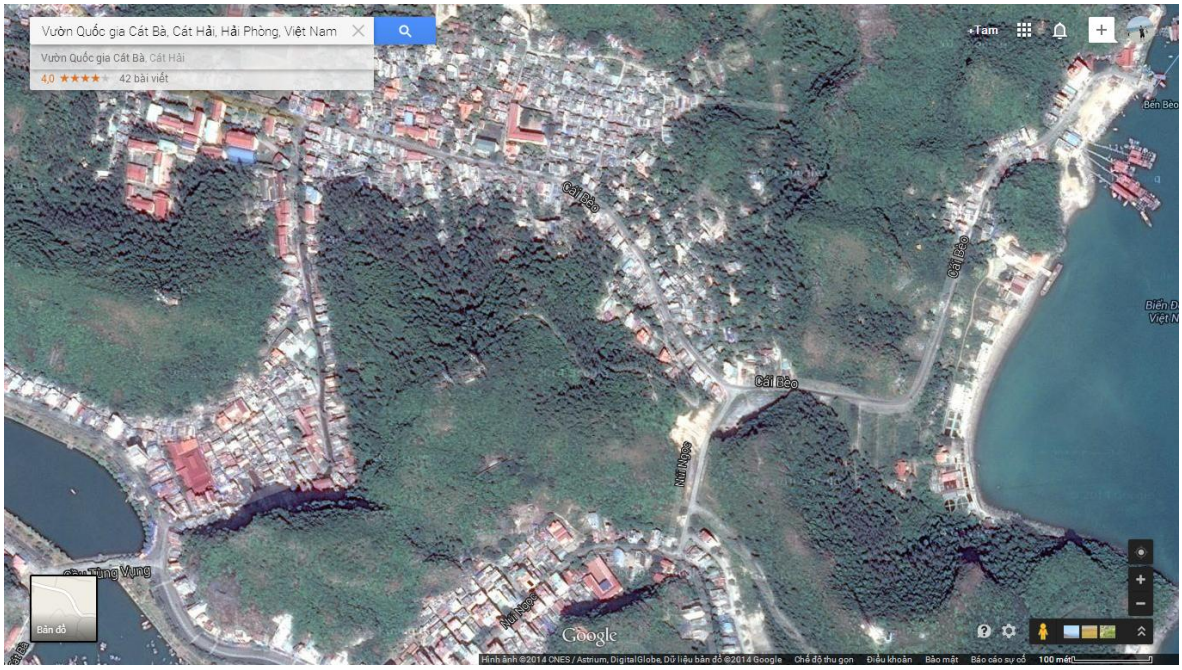

Khu đất xây dựng công trình nằm tại trung tâm thị trấn Cát bà, nằm trong diện tích khu quy hoạch lâm viên sinh thái rộng khoảng 5.4 ha.

Đặc điểm khu đất:

Về giao thông.
- Phía bắc và phía đông khu đất giáp đường Cái Bèo, bản thân đường Cái Bèo là tiếp nối của tỉnh lộ 356 và đường xuyên đảo Cát Bà. con đường này dẫn ra Bến Bèo và di chỉ Cái Bèo.

Bến Bèo Cát Bà

- Phía nam khu đất giáp núi Ngọc, phía sau núi Ngọc là đường Núi Ngọc dẫn ra cảng cá và bến tàu Cát Bà (tuyến Bến Bính_ Cát Bà)

- Phía tây khu đất giáp đường nhỏ dẫn ra đường 1-4 đi các bãi tắm Cát Cò 1, Cát Cò 2 là những bãi tắm đẹp của Cát Bà.

Bãi tắm Cát Cò 2.

Về vị trí:

Khu đất nằm trong trung tâm du lịch Cát Bà, cạnh các khu du lịch ngắm vịnh Lan Hạ, vùng du lịch thể thao biển, du lịch lặn biển ngắm san hô.

- Nằm trên hành trình đường xuyên đảo Cát Bà đi di chỉ Cái Bèo, vịnh Lan Hạ, Đảo khỉ và đường thủy bến Bèo - Cát Hải đi vịnh Long.

- Nằm cạnh khu quy hoạch đô thị mới Cái Giá, dự kiến xây dựng nhiều khách sạn nhà nghỉ của khách du lịch.

Ngoài ra xung quanh khu đất tồn tại nhiều làng cá, làng hoa, đất ở thị dân kiêm du lịch gia đình.

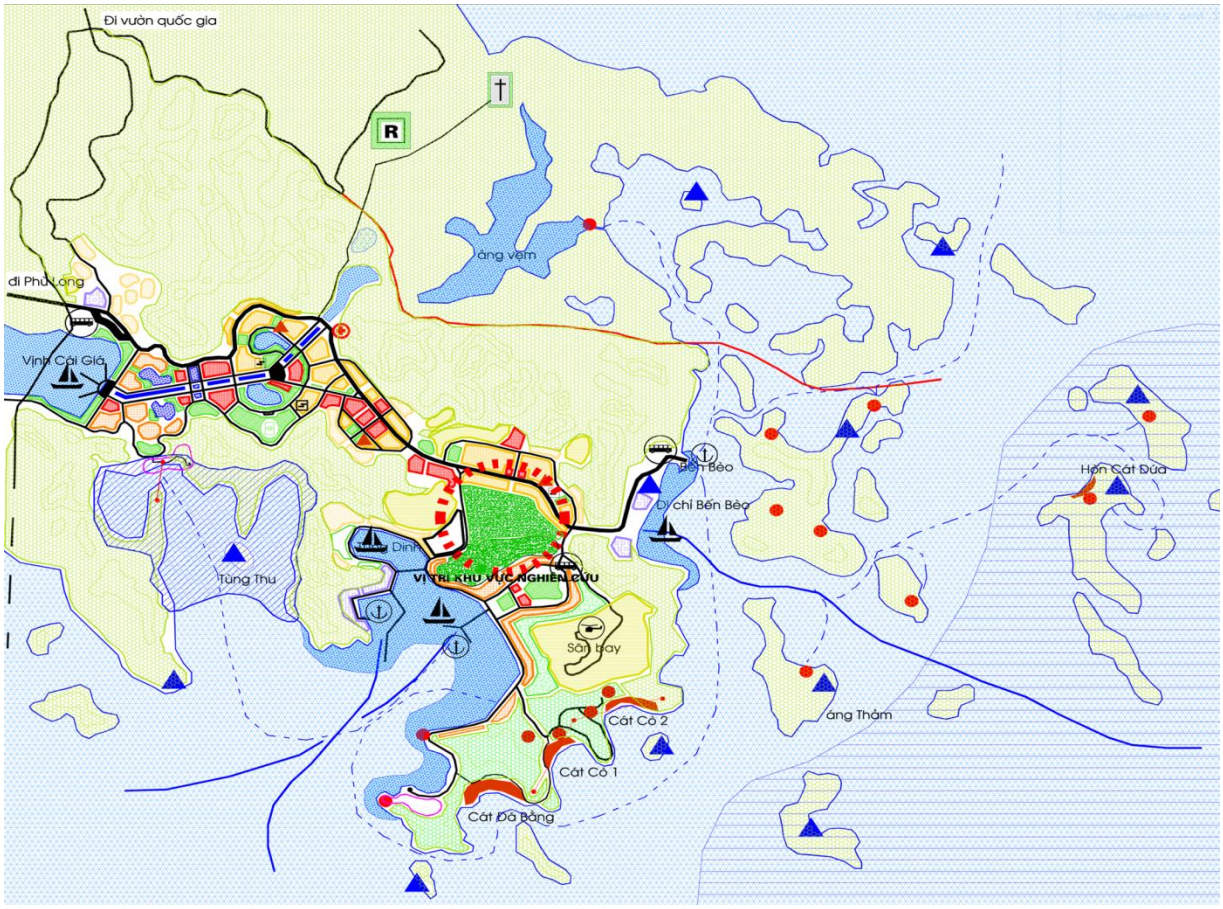

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHI TIẾT THỊ TRẤN CÁT BÀ

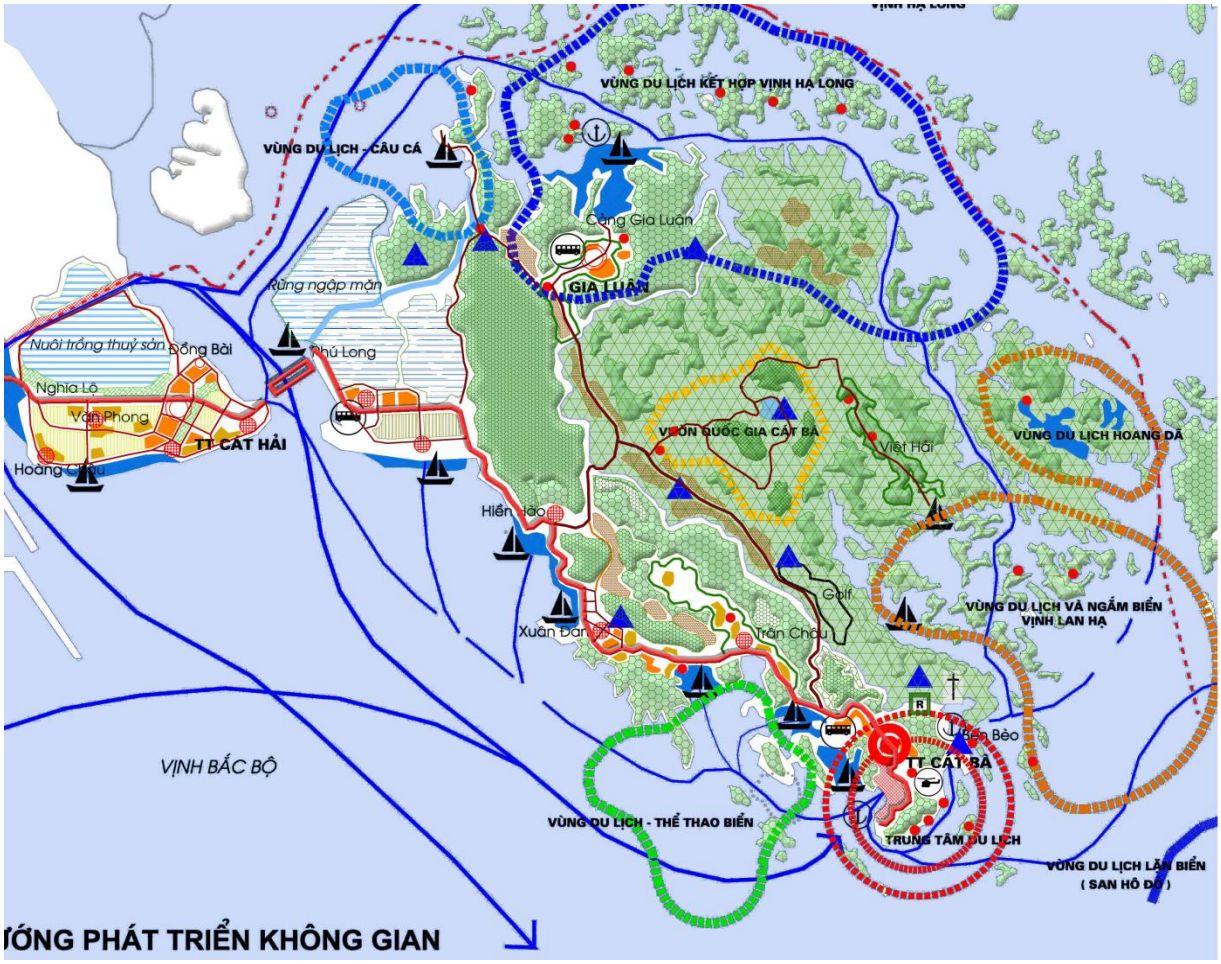

SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁT BÀ ĐẾN NĂM 2025

Như vậy vị trí khu đất rất thuận lợi cho hành trình của du khách tham quan, có nhiều cơ hội để đón du khách ghé thăm bảo tàng khi được xây dựng.

4. HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

Các phía tiếp cận với giao thông của khu đất đều có dân cư sinh sống, mật độ của dải dân cư phía tây nhỏ hơn, mật độ dân cư phía bắc và phía đông nam dày hơn khoảng 100m chiều sâu. Cần phải mở những lối tiếp cận cho công trình và hạn chế tối tác động đến hiện trạng. Bản

thân khu đất thuộc khu lâm viên sinh thái Cát Bà. Hướng đi của đồ án là sẽ xây dựng bảo tàng thiên nhiên Cát Bà nằm trong khu lâm viên này tạo thành một tổ hợp bổ trợ cho nhau về cảnh quan và thiên nhiên, thu hút khách tham quan.Toàn bộ diện tích còn lại của khu lâm viên sẽ quy tập các loài thực vật đặc sắc của Cát Bà về đây tạo thành khu trưng bày ngoài trời.

5. HIỆN TRẠNG CÁC CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC

- Các phía tiếp cận giao thông của khu đất đều có nhà dân sinh sống, cần mở những lối tiếp cận phù hợp cho khu đất.

Phong cảnh xung quanh đỉnh núi Tháp Truyền Hình: Đông Nam
Nguyễn Thanh Sơn
Ảnh
Bạn đang ở chế độ toàn màn hình.
Thoát khỏi chế độ toàn màn hình (F11)
Nhấp vào các khu vực được đánh dấu để xem hình ảnh
Cái Bèo
Núi Ngọc
Sea Pearl
Bến tàu
Quay lại Bản đồ
HP
Google
Bản quyền ảnh thuộc về chủ sở hữu của chúng
Chế độ thu gọn
Điều khoản
Bảo mật
Báo cáo sự cố

6. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN.....

6. 1 ĐỊA HÌNH, ĐỊA MẠO

- Khu đất xây dựng công trình có đặc điểm là đồi dốc thoải từ phía chân núi Ngọc ra phía đường Cái Bèo chứ không phải là địa hình bằng phẳng. địa hình dựa chân núi Ngọc.

.

6.2 ĐỊA CHẤT, THUỶ VĂN

- Địa chất: cường độ tương đối tốt, R khoảng 0,8 – 1,3 kg/cm^2, có thể xây dựng các công trình cao tầng, công trình có quy mô lớn
- Thủy văn: xung quanh khu vực xây dựng là biển và vùng vịnh.

6.3 KHÍ HẬU

- Khí hậu nhiệt đới gió mùa, chia làm hai mùa rõ rệt, khu vực CÁT BÀ có đặc điểm khí hậu chung của vùng Bắc bộ và mang đặc trưng của khí hậu miền biển.
- Nhiệt độ không khí:
  + Nhiệt độ trung bình: 26^0 C
  + Tháng 4 là tháng có nhiệt độ cao nhất từ 28^0C - 29^0 C
  + Tháng 12 là tháng có nhiệt độ thấp nhất khoảng trên, dưới 25^0 C
  + Nhiệt độ cao nhất đạt tới 38^0 C, thấp nhất khoảng 17^0 C
  + Biên độ nhiệt trong mùa mưa đạt 5,5^{0}C - 8^0 C, trong mùa khô đạt 5^0C-12^0 C.
- Độ ẩm tương đối:
  + Độ ẩm không khí trung bình năm từ 78% - 82%
  + Các tháng mùa mưa có độ ẩm tương đối cao: 85% - 93%.
  + Các tháng mùa khô có độ ẩm tương đối thấp: 72% - 82%
  + Độ ẩm cao nhất 95%, thấp nhất 50%.
- Nắng:
  + Tổng số giờ nắng trong năm từ 2600 giờ - 2700 giờ, trung bình mỗi tháng có 220 giờ nắng.
  + Các tháng mùa khô có tổng số giờ nắng khá cao, chiếm trên 60% giờ nắng trong năm.
  + Tháng 3 có số giờ nắng cao nhất khoảng 300 giờ.
  + Tháng 8 có số giờ nắng thấp nhất khoảng 140 giờ.
- Mưa:
  + Mùa mưa: tháng 5 - tháng10, chiếm 90% lượng mưa hàng năm. Tháng 8, 9, 10 là tháng có lượng mưa cao nhất có thể lên đến 500mm (tháng 10 năm 1990).
  + Mùa khô: tháng 11 - tháng 4 năm sau, chiếm dưới 10%. Tháng 1 và tháng 2 gần như không có mưa.
  + Lượng mưa trung bình khoảng 1.800 - 2.000 mm/năm
- Gió:
  + Mỗi năm có 2 mùa gió đi theo 2 mùa mưa và mùa khô.
  + Mùa mưa: hướng gió chủ đạo là Tây - Nam
  + Mùa khô: hướng gió chủ đạo là Đông - Nam.
  + Chuyển tiếp giữa 2 mùa có gió Đông - Đông Nam .

7. HẠ TẦNG KỸ THUẬT.....

7.1: HIỆN TRẠNG GIAO THÔNG

- Hiện nay giao thông trong khu vực chủ yếu là đường nhựa, tuyến đường lớn là đường Cái Bèo và đường 1-4 khá kiên cố và rộng rãi. Duy chỉ những đường ven núi là đường nhỏ nhưng cũng đã là đường rải nhựa.

7.2 HIỆN TRANG CẤP THOÁT NƯỚC HIỆN TRẠNG CẤP ĐIỆN VÀ THÔNG TIN LIÊN LẠC

-Sử dụng hệ thống hạ tầng kĩ thuật chung của khu vực.

7.3 ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG TRÌNH ĐẾN MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH .

Khu đất xây dựng trong khu đất quy hoạch lâm viên sinh thái Cát Bà, nhìn chung hiện trạng cảnh quan và môi trường của khu đất là rất trong lành, địa hình đồi dốc nằm cạnh núi cao đón được hướng gió mát từ biển. Đồ án cố gắng tôn trọng hiện trạng địa hình, cảnh quan và cả hiện trạng dân cư, hạn chế giải tỏa và san lấp để công trình sau khi được xây dựng tại đây sẽ không có ảnh hưởng gì đến môi trường xung quanh, ngược lại sẽ tô điểm thêm cho cảnh quan thị trấn Cát Bà và thúc đẩy kinh tế du lịch dịch vụ.

PHẦN 2: NỘI DUNG ĐỒ ÁN

A. CƠ CẤU CÔNG TRÌNH:

Công trình hợp một khối

*Gồm các thành phần:

stt	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỉ lệ %
1	Đất xây dựng công trình	1	24.3
2	Khu phụ trợ+ bãi để xe	1.0	9.3
3	Đất cây xanh	3.0	9.3
4	Giao thông	0.4	25.3
Tổng		5.4	100

IV .TỔ CHỨC CÔNG TRÌNH

Nhiệm vụ thiết kế :

1. TẦNG HẦM : Các phòng phục chế, chế tác tiêu bản sinh vật và các phòng phụ trợ :

Không gian quy tập và sơ chế : 1200 m2

Để xe nhân viên : 100 m2

Phòng bảo vệ : 30 m2

Phòng đăng ký và phân loại : 36 m2

Phòng phân loại : 45 m2

Phòng thí nghiệm : 75 m2

Kho phục chế : 100 m2

Kho vật phẩm : 80 m2

Vệ sinh

Nam (3 xí, 3 chậu rửa, 3 tiểu) 16m2

Nữ (3 xí, 3 chậu rửa) 18m2

Kho bảo quản tiêu bản sinh vật quý : 80 m2

2. TẦNG 1 : KHÔNG GIAN TRƯNG BÀY VÀ HỘI TRƯỜNG HỘI THẢO

Sảnh chính : 750 m2

Thang máy ngay tại sảnh 2 thang

Vệ sinh chung

Nam (3 xí, 3 chậu rửa, 3 tiểu) 16m2

Nữ (3 xí, 3 chậu rửa) 18m2

Chỗ gửi mũ áo : không gian mở tại quầy tiếp tân (ở tại sảnh chính).

Dịch vụ thông tin: không gian mở chung thông tin hướng dẫn 45m2

Không gian khánh tiết : 500 m2

Trưng bày thực vật : 900 m2

Trưng bày chính (lớp sinh vật thủy sinh, san hô và lưỡng cư) 2000m2

Trưng bày chuyên đề (thay đổi) : 750 m2

Phòng chiếu phim chuyên đề : 60 chỗ

Phòng hội thảo có sử dụng camera : 150 chỗ

Thư viện : 180m2

Kho thư viện : 21m2

Sảnh giải lao : 200m2

Hội trường lớn : 400 chỗ

Giải khát : 400 m2

Vệ sinh

Nam (2 xí, 4 tiểu, 4 chậu rửa) 20m2

Nữ (4 xí, 4 chậu rửa) 20m2

3. TẦNG 1.5 (TẦNG LỬNG) : HÀNH CHÍNH NHÂN SỰ

Sảnh chung : 180 m2

Sảnh giải lao : 100 m2

Phòng hướng dẫn viên và thuyết minh : 120m2

Nam (5 xí, 5 tiểu, 4 valabo) 30m2

Nữ (10 xí, 5 valabo) 90 m2

Phòng làm việc nhân viên 5 x 24m2

Phòng giám đốc 24m2

Phòng phó giám đốc	24m2
Tài chính	24m2
Thư ký	24m2
Phòng làm việc lớn	70m2
Phòng hướng dẫn viên kiêm nghỉ ngơi	45m2
Giải khát và ăn nhẹ	300m2

4. TẦNG 2 : TRƯNG BÀY, CHIẾU PHIM

Phòng chiếu phim chuyên đề :	200 chỗ
Giải khát và ăn nhẹ	300m2
Trưng bày nhóm chim	750m2
Trưng bày lớp thú	750m2
Vệ sinh	
Nam (3 xí, 3 chậu rửa, 3 tiểu)	16m2
nữ (3 xí, 3 chậu rửa)	18m2

5. TẦNG 3 TRƯNG BÀY THẢO DƯỢC VÀ KHÔNG GIAN VỌNG CẢNH

Diện tích	1500M2
HỒ ĐIỀU HÒA	
LÂM VIÊN (vườn sinh cảnh ngoài trời):	trên 3 ha.